

BAT-Long lại cho

VẤN-ĐỀ ÂM-LỊCH VÀ DƯƠNG-LỊCH Ở XỨ TA

Phạm vi của vấn đề, đây là phép hay việc phải, lợi ích vô cùng, mà muốn thì hành cho khỏi trở ngại và được nhân tâm tin tưởng, thì trước phải lo lý do thế nào, cách sắp đặt thế nào, cho phần nhiều trong công chúng, đều không hiểu biết chỗ mấu chốt, cũng không thấy cái cách thức rõ ràng, thì lòng xu hướng đó mới thành thật và bền chắc. Nếu không hiểu lý do nguyên lý và cốt lõi việc này, thì việc hay, việc dở, nên theo, nên theo / thì trở một cách thế lực cường-bức cùng một số người đã hiểu thấu và ưng thuận không kể, còn ngoài ra đều có nghe theo, cũng là theo mà (1) mà kỳ thực nói - dùng việc kỳ, không hiểu lý do nào cả. Đã không hiểu lý do thì hôm nay nghe việc này hay mà theo, ngày sau nghe việc khác hay lại bỏ việc này mà theo, việc khác khác, cái thế theo mà, sẽ kéo dài mà không biết ngày nào thôi, cũng không phải việc tốt. Và lại, bất kỳ việc gì, gặp khoảng tần cự giao thừa thì trong xã-hội sao cũng hiện ra một cái cảnh tượng rất rối rắm: muốn theo mới mà trong trí não còn đương lo mủ, muốn bỏ cũ mà còn có nhiều điều dính dấp không thể cắt đứt ngay được. Dương lịch không quá độ dễ dàng như thế, mà không chỉ vì một cách giản tiện thích hợp đáng với tâm lý trong xã-hội, thì phần nhiều không rõ lý do không có cái gì ghi vào trong não mà họ chưa có lòng tin, thành ra cái đầu hay lại càng chậm trễ về đường tiến hành. Việc gì trong đời, nói thì nghe dễ như chơi, mà đến khi thực hành, ở trong có những tình thế bối rối, nhân dịp mà bày tỏ ra. Âm lịch dương lịch, cũng là một vấn đề trong các vấn đề khác vậy.

Vấn đề dương lịch, kỳ giả vẫn công nhận dương lịch là một thứ lịch toàn thế giới đã thông dụng, và có thể lực sẽ đẹp âm lịch mấy ngàn năm bên Á-đông ta vào trong một xô giấy loại, mình có muốn không dùng cũng không giữ mãi cái lịch cũ - bất thích thời - đó được. Kỳ giả cũng không có ý muốn bảo thủ âm lịch để cho bọn ngoan cố cũng thói mê tín cổ hủ mà năm có trong cái mạng bầy ác, không, trông thấy mặt trời; song xét trong tình thế xã-hội ta mà nhất là ở xứ Trung-kỳ (không rõ Nam Bắc thế nào) thì thấy có mấy cơ còn buộc cái dây âm lịch cũ rích kia, chưa hẳn ngay được, và trước khi thì bánh dương lịch phải có một cách làm cho người ta hiểu rõ và mau phổ thông, thì mới khỏi cái lỗi theo mà nói trên.

Muốn dùng dương lịch thì dùng ngay, như các nhà báo, các tòa án công cũng các nhà thành phố lớn, cứ mua quyển lịch treo tường trên tường, mỗi ngày mỗi giờ một tờ là được, chứ rắc rối gì? Vàng, kỳ giả vẫn biết thế, và các nơi nói trên thì họ cũng đã dùng dương lịch lâu nay. Rắc rối là việc trong dân gian kia. Xin lược kể mấy điều:

Một là việc quan giao thiệp. Ở Trung-kỳ, trừ việc công-văn giao thiệp các tòa ra, còn Bộ, Tỉnh, Phủ, Huyện cho đến lương thôn, hiện dương lịch âm lịch (dương lịch là phụ-thuộc việc xử vụ thuế, cho đến đơn từ khai báo, đều như thế, hình thức bỏ ngay đi, tại mỗi trong dân gian chưa quen, sinh ra sai lầm, nên muốn dùng dương lịch phải có một cách thông dụng mới được.

(1) Đây là nói những kẻ không hiểu mà theo người, chứ không nói những người đi đầu.

Hai là việc khế từ kỳ hạn. Trong dân gian mấy trăm đời cho đến ngày nay, mua ruộng mua đất cho đến cho vay cho mượn, lâu nay vẫn theo âm lịch, nay bởi nhiên đòi ra dương lịch, giấy tờ kỳ hạn, phải so ra nhau, không thể một trái mà thay đổi liền, nên trước khi dùng dương lịch phải định kỳ hạn, từ ngày nào năm nào trở, nguyên như trước; và trong khoảng đầu mấy năm thay lịch mới, phải phụ chú ngày tháng lịch cũ, cho tiện việc tra xét.

Ba là ghi nhớ ngày tháng. Có như các nhà lịch học thì dương lịch là rành hơn âm lịch. Song nói về cách tiện việc ghi nhớ thì âm lịch dễ hơn, vì có mặt trăng làm lịch thiên nhiên treo ngay trên đầu. Thường trong nhà quê, đôi ba mươi nhà mới có một quyển lịch mà thử hỏi đầu bà trẻ con « bữa nay là ngày gì? » thì nó trả lời ngay được, vì thấy mặt trăng mà nhớ chừng. Còn bên dương lịch thì không lấy gì làm cái chuẩn để ghi nhớ nên phải có quyển lịch treo một bên, mỗi ngày mỗi giờ từng tờ mới khỏi sai lạc. Thường thấy học trò ở nhà trường về nghỉ, hoặc các thầy làm việc các sở mà có việc về nhà quê thì ngày (tức hồi bữa nay dương lịch ngày nào, thì đã quên ngay; mà đầu nhà có lịch, rồi quên gì một vài tờ thì đã không bằng công vào cái gì mà nhớ ra được. Âm lịch một quyển chỉ mấy xu mà trong dân gian trăm nhà đến trên 7, 8 mươi nhà không có lịch; huống dương lịch ngày nay, trăm nhà đến 99 nhà không có; bởi nhiên mà bảo dùng dương lịch, cũng chưa theo liền được. Điều cốt yếu là trước phải làm cho nhân dân có cái tri thức phổ thông về dương lịch, và có cái gì để ghi nhớ.

Kỳ giả nói thế, không phải nói giữ lấy âm lịch mà không nên dùng dương lịch đâu, song muốn thì hành dương lịch cho như trí, thì cần có mấy điều:

A) Trước khi thì hành cái lịch dùng lịch mới, phải cho dân gian, ít nhất mỗi làng/mỗi quyền dương lịch, cho nhân dân tập biết ngày tháng theo dương lịch là thế nào.

B) Ngày nào năm nào bắt đầu dùng dương lịch thì có định luật khởi từ ngày ấy, bất kỳ giấy tờ khế ước, ai dùng âm lịch đều là vô hiệu; còn từ ngày ấy về trước thì âm lịch còn để dùng và việc khế ước. Như có khế ước gì làm từ trước này, kỳ hạn kỳ hạn ăn thối đến ngày tháng sau ngày định luật, thì theo ngày âm lịch phụ chú dưới làm hạn.

C) Tạo một thứ lịch mới trên để ngày dương lịch, dưới cũng liệt ngày âm lịch mà phải chép ngày sóc ngày vọng cũng các thời tiết khác cho nhân dân biết khi hạn.

Ấy mấy điều đó đến là cần phải có trước khi dùng dương lịch. Muốn cho người ta bỏ đường cũ đi sang đường mới mà chưa gần khoảng đi sang qua đó, cũng gần rậm rạp, đã sỏi gập ghềnh, không dọn cho quang sáng ra, thì đầu mình đã đứng trên con đường mới, trông thấy bằng phẳng lối đẹp đến thế này, cứ là lên rằng: Đường lối, đường lối! mà bao nhiêu những người ngồi trong bụi rậm, đứng dưới bóng cây, thấy nay quen đi đường thẳng kia,

phần thì cây cỏ che lấp, phần thì lối tắt là lũng, đầu ngõ nói đường kia là lối mà không rõ phương hướng bước ra ngõ nào, tự nhiên phải ngồi mà trông đợi. Đó là những người có nghề nói đến đường mới đó, còn những kẻ tự đòi Bản-chế để này, chỉ biết có một cái đường mòn đi quen đó, mà không biết tận đời có đường nào nữa; thì không phải nói. Tình hình xã-trung-kỳ đối với dương lịch, phần đông trong nhân dân, đại để như câu thơ nói trên.

Lúc này thường mà đem câu chuyện dùng lịch ra mà nói, thì bà con cho là vu khống bất thiết; dùng lịch là việc lâu dài, nay đầu năm dùng lịch đã qua, đầu năm âm lịch vừa đến, bà con ta (nhất là ở Trung-kỳ) đương nào nức ần tiến theo thói quen mấy mươi đời xưa, nhậu, thấy Trung-hoa năm nay có cái lệnh « bắt dân bỏ âm lịch » lại hồi giặc bà con, bảo bắt buộc. Liền ngay bây giờ, thì nghe cũng bất thiết, mà về phần năm nay cũng khi muộn. Kỳ giả là một người đa tình đa cảm, đối với xu hướng chung cả thế giới thì vốn nhận dương lịch công cộng, nhất định phải dùng, mà đối với bà con ta thì về phần năm nay, kỳ giả cũng vui lòng dự cái lễ « bắt dân bỏ âm lịch » lại hồi giặc bà con, nghĩa là nhân cái dịp tốt, bà con có thì giờ thông thả mà thuật qua đại lược nguyên nhân dùng lịch và âm lịch dương lịch khác nhau thế nào, cho bà con cùng nghe, cũng như giới thiệu cách dùng dương lịch cho bà con vậy.

NGƯỜI ĐÓI VÌ SAO MÀ PHẢI DÙNG LỊCH?

Từ có trời đất thì ngày giờ năm tháng, đã theo vòng xoay chuyển của các vị tinh cầu (mặt trời, mặt trăng và trái đất v.v.) mà tự nhiên xuất hiện. Loại người nhân sự kinh nghiệm xem xét theo khoảng thời gian cũng hoàn cảnh minh để trải qua mỗi đời mỗi ít, truyền nối lâu lâu, mới tạo ra một cái phép để đo lường cái khoảng thời gian và công việc của mình mà làm ra một vật có chừng mực, có độ số, có kỳ hạn, đặt tên việc ghi nhớ, giao-ic, kỳ hạn, khế ước trong bộ lịch sử sinh hoạt của loài người. Nói cho rõ ra thì loài người mà cần phải dùng lịch, là có 3 cơ:

Một là chép việc đi-vãng để ghi nhớ. Trừ loài người, như kinh nghiệm mà mở mang dần dần, mà muốn có kinh nghiệm thì phải xé việc đi trải qua, vì như mùa mưa mùa nắng, khi thay đổi thế nào, lại như một việc to tát xảy ra trong đời và khoảng thời gian nào đó, nếu không có cái gì ghi chép việc đó là vào ngày nào năm nào, thì sau có cần k.áo cứu đến, cũng không biết bằng cứ vào đâu cho đích xác, mà có khi lẫn lộn liệ này làm liệ nọ việc đời nọ sang đời kia, sinh ra lầm lạc; nên phải có lịch thì ghi nhớ mới chắc chắn.

Hai là định việc hiện tại cho được hoạch nhất. Công việc làm ăn cho đến việc giao tế, nhờ thì một người một nhà, lớn thì một quốc gia, một xã hội, vì như ngày nay làm việc này, ngày kia nhòm chỗ nọ, nếu như không có ngày giờ nhất định thì công việc và kỳ hạn, không khỏi so ra, kẻ trước người sau, nơi sớm nơi muộn, không được nhất trí mà sinh ra biết bao chuyện lộn xộn.

Còn việc làm ăn cho đến việc giao tế, nhờ thì một người một nhà, lớn thì một quốc gia, một xã hội, vì như ngày nay làm việc này, ngày kia nhòm chỗ nọ, nếu như không có ngày giờ nhất định thì công việc và kỳ hạn, không khỏi so ra, kẻ trước người sau, nơi sớm nơi muộn, không được nhất trí mà sinh ra biết bao chuyện lộn xộn.

Hai là định việc hiện tại cho được hoạch nhất.

Còn việc làm ăn cho đến việc giao tế, nhờ thì một người một nhà, lớn thì một quốc gia, một xã hội, vì như ngày nay làm việc này, ngày kia nhòm chỗ nọ, nếu như không có ngày giờ nhất định thì công việc và kỳ hạn, không khỏi so ra, kẻ trước người sau, nơi sớm nơi muộn, không được nhất trí mà sinh ra biết bao chuyện lộn xộn.

PHAN THIẾT
Tại châu thành Phan Thiết ở con đường lớn Boulevard
Saigon phòng khám bệnh của ông Y-SBƯU-DU đến ngày 10
tháng giêng tức 8 Février sẽ mở cửa.

ANNAM LỊCH SỰ HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

12 Decembre 31
Một năm cộng là ... 365 ngày. Mỗi năm trước đầu năm 10 ngày là ngày đông chí năm nào cũng vậy. Các tiết lập-hạ v.v, cũng năm vào ngày như định mà không thay đổi sớm muộn như âm lịch ta.

Đại lược ngày tháng theo dương lịch như vậy. Bà con ta mà nhứt là xứ nhà quê Trung kỳ ta nên xem cho biết, mà dự định theo dương lịch cho hợp với trong Nam ngoài Bắc.

Người ta có bày một cách để nhớ bằng dương lịch thừa thiếu rất giản tiện, xin giới thiệu luôn cho bà con:

DƯƠNG LỊCH VÀ ÂM LỊCH KHÁC NHAU THẾ NÀO?

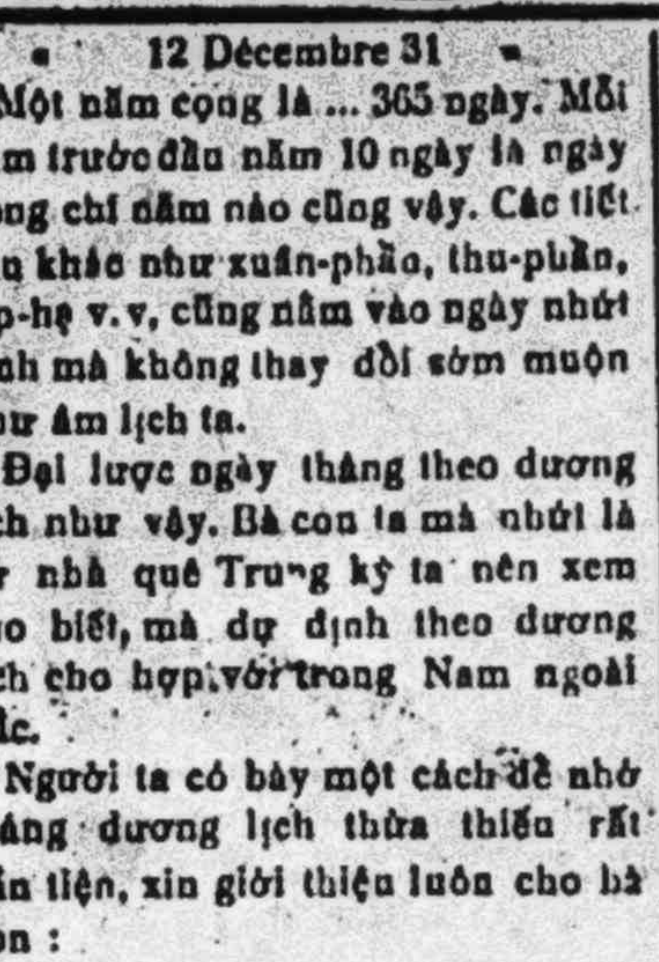
Bên Á - đông ta thuộc nay quen dùng âm lịch. (Kỳ giả không phải nhà lịch học, đây là nói chỗ thông thường với những người chưa hiểu, không phải nói với các nhà cao minh). Đầu tiên trông theo trăng tròn trắng tối mà định tháng, nhân tháng mà chia ra bốn mùa và năm. Theo trăng tròn tức là theo qui đạo mặt trăng. Mặt trăng xoay theo trái đất, mỗi 29 ngày rưỡi một vòng, 12 vòng mới giáp quàng, nên một năm có 12 tháng. Song trong vòng xoay có thừa ra nên hoặc 29 hoặc 30 ngày và có ngày thừa thì đặt vào tháng nhuận định ra bốn mùa thành một năm. Xem câu « 三百有六旬又六日 » trong kinh Thư thì so dương lịch ngày nay 365 ngày cũng gần như nhau, duy cách chia tháng cộng phép đặt nhuận có khác nhau.

Còn dương lịch thì theo qui đạo trái đất. Trái đất xoay theo mặt trời, một ngày đêm là một vòng. 365 ngày là giáp quàng; lại cũng có thừa, 365 ngày chia làm 12 tháng mỗi tháng 31 ngày, hoặc 30 ngày và 28 ngày, lại có ngày nhuận.

Đại để âm lịch dương lịch khác nhau là thế. Nói về việc ghi nhớ thì âm lịch có tiện, vì có cái mặt trăng treo sẵn, để cho người ta làm chứng mà không quên, song về thời tiết khi sớm khi muộn, không nhất định. Dương lịch thì thời tiết có nhất định, mà khó đường gì nhớ, nên phải có quyển lịch treo một bên mà mỗi ngày mỗi giờ từng tờ. Có tình thế này, dương lịch thông hành đã khắp cả thế giới thì sự dùng theo dương lịch, chúng ta có muốn tránh cũng không tránh được. Vậy nhân dịp tốt này xin nói ngày tháng dương lịch cho bà con biết cái đại khái:

12 tháng trong một năm dương lịch:

Tháng 1	Janvier	31 ngày.
2	Février	28 ngày (năm nhuận 29 ngày)
3	Mars	31
4	Avril	30
5	Mai	31
6	Juin	30
7	Juillet	31
8	Août	31
9	Septembre	30
10	Octobre	31
11	Novembre	30



1 2 3 4 5 6 7
12 11 10 9 8



RƯỢU TẾT

Tết sắp đến, các ngài nên mua thử rượu BACH-BÔ-VỆ-SINH của hiệu THAM-THIEN-BUONG để trong nhà mà đãi khách. Rượu này đã ngon lại bổ. Mỗi chai giá 1\$50. THAM-THIEN-BUONG 100 Bd Charassieux HAIPHONG.

DẦU BA-CÔ

(Huile superfine de corylopsis extra) Dầu dừa trâu trâu dầu vật - chất. Vẻn vẹn cốt để dưỡng tinh - thần. Dầu này chế thiết công phu làm. Xanh tóc mà thơm bộ thiệp phần. Dầu Ba-cô, chế theo một cách với thứ dầu thường gọi là dầu dừa, nhưng dùng toàn nguyên liệu thượng hạng, lại chế thiết công phu, dầu này thành phẩm, nhân và ba cô Trung-Nam-Bắc, chất lớn bằng rưỡi chai dầu dừa. Các bà, các cô có mua thử mà nghiệm chất dầu, chất thơm, có so sánh với dầu thường dùng, mới rõ rằng: DẦU BA-CÔ hết sức tốt và hết sức rẻ. Giá buôn, mỗi lít (12 chai) 7\$30 - Bán từng thùng, mỗi thùng 3 lít - Quý theo cách thanh-bỏa-giao-ngân, tiền cước phí chúng tôi chịu. Giá bán lẻ trong toàn xứ Đông pháp. Mỗi chai: 0\$78. Hàng buôn nào muốn đặt riêng thứ Dầu Ba-Cô này mà chế mới thơm vào hoa khác, lại, tương, vi, huế, sen, anh-dầu, trầm-huế, v.v - chúng tôi cũng làm. Đặt riêng như vậy, phải trên 30 lít (600 chai) mới tiện việc chế-tạo.

Ngũn bàn tay trái ra đếm cả trên ngón và dưới kẻ tay, từ ngón tay trở đến đến ngón tay út, rồi từ ngón tay út đếm lại đến ngón tay giữa, tháng nào năm trên ngón là tháng 31 ngày, tháng nào năm dưới kẻ là tháng 30 ngày. Chỉ có tháng 2 là 28 ngày thì phải nhớ riêng, và trong năm nhuận thì tháng ấy được 29 ngày.

Coi theo bản đồ trên đây thì những tháng 1, 3, 5, 7, 8, 10 và 12 ở trên ngón tay là tháng 31 ngày, còn những tháng 4, 6, 9 và 11 ở giữa kẻ hai ngón tay là tháng 30 ngày, trừ ra tháng 2 chỉ có 28 ngày.

Bà con ta bây giờ đã biết cách tự tính tháng dương lịch thừa thiếu thế nào, thì dùng dương lịch mới khỏi ngỡ ngàng trong lúc đổi củ thay mới, và mới mong cách dùng dương lịch được mau phổ-thông vậy.

Ngu-công Sơn

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 1 cái mandat: số 100961 ở Tam-kỳ mà không có tên người gởi, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn.

Tieng-Dân

DẦU BA-CÔ

(Huile superfine de corylopsis extra) Dầu dừa trâu trâu dầu vật - chất. Vẻn vẹn cốt để dưỡng tinh - thần. Dầu này chế thiết công phu làm. Xanh tóc mà thơm bộ thiệp phần. Dầu Ba-cô, chế theo một cách với thứ dầu thường gọi là dầu dừa, nhưng dùng toàn nguyên liệu thượng hạng, lại chế thiết công phu, dầu này thành phẩm, nhân và ba cô Trung-Nam-Bắc, chất lớn bằng rưỡi chai dầu dừa. Các bà, các cô có mua thử mà nghiệm chất dầu, chất thơm, có so sánh với dầu thường dùng, mới rõ rằng: DẦU BA-CÔ hết sức tốt và hết sức rẻ. Giá buôn, mỗi lít (12 chai) 7\$30 - Bán từng thùng, mỗi thùng 3 lít - Quý theo cách thanh-bỏa-giao-ngân, tiền cước phí chúng tôi chịu. Giá bán lẻ trong toàn xứ Đông pháp. Mỗi chai: 0\$78. Hàng buôn nào muốn đặt riêng thứ Dầu Ba-Cô này mà chế mới thơm vào hoa khác, lại, tương, vi, huế, sen, anh-dầu, trầm-huế, v.v - chúng tôi cũng làm. Đặt riêng như vậy, phải trên 30 lít (600 chai) mới tiện việc chế-tạo.



DẦU BA-CÔ

(Huile superfine de corylopsis extra) Dầu dừa trâu trâu dầu vật - chất. Vẻn vẹn cốt để dưỡng tinh - thần. Dầu này chế thiết công phu làm. Xanh tóc mà thơm bộ thiệp phần. Dầu Ba-cô, chế theo một cách với thứ dầu thường gọi là dầu dừa, nhưng dùng toàn nguyên liệu thượng hạng, lại chế thiết công phu, dầu này thành phẩm, nhân và ba cô Trung-Nam-Bắc, chất lớn bằng rưỡi chai dầu dừa. Các bà, các cô có mua thử mà nghiệm chất dầu, chất thơm, có so sánh với dầu thường dùng, mới rõ rằng: DẦU BA-CÔ hết sức tốt và hết sức rẻ. Giá buôn, mỗi lít (12 chai) 7\$30 - Bán từng thùng, mỗi thùng 3 lít - Quý theo cách thanh-bỏa-giao-ngân, tiền cước phí chúng tôi chịu. Giá bán lẻ trong toàn xứ Đông pháp. Mỗi chai: 0\$78. Hàng buôn nào muốn đặt riêng thứ Dầu Ba-Cô này mà chế mới thơm vào hoa khác, lại, tương, vi, huế, sen, anh-dầu, trầm-huế, v.v - chúng tôi cũng làm. Đặt riêng như vậy, phải trên 30 lít (600 chai) mới tiện việc chế-tạo.

VIỆN-ĐỀ, Parfumeur ĐÔNG-HỘI

HUYỀN - THỨC - KHÁNG CÔNG - TY Chuyên - trách tập - cổ - vốn 30.800.000

GIẤY MỜI NHÓM ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN
Thưa các ngài cổ - đông,
Căn cứ theo khoản 2) trong điều-lệ Công-ty, xin mời các ngài đăng
kí giờ sáng ngày chủ nhật 23 Février 1930, nhằm ngày 25 tháng giêng ta,
đến nhóm đại-hội-đồng thường-niên kỳ thứ ba, tại nhà chóp ảnh Tam-
Tân (Cinéma Tam-Tân) ở đường Paul-Bert Huế.

ĐỀ - MỤC NGHỊ - SỰ

- 1) Duyệt sổ sách năm thứ ba 1929.
- 2) Bầu hai viên Hội-đồng kiểm-sát.
- 3) Quyết-định sự chia lời.
- 4) Quyết nghị các khoản trong tờ trình của Quản-ly.

Nếu ngài nào bận việc không thân hành tới nhóm được, thì xin ký
giấy ủy-quyền (theo mẫu dưới đây) cho một vị **CỔ-ĐÔNG** khác, thay
quyền quyết- nghị trong khi đến dự Đại-hội-đồng.

Nay kính
Huế, le 15 Janvier 1930
QUẢN-LY HUYỀN-THỨC-KHÁNG

Kiểu GIẤY ỦY QUYỀN

Tôi tên là cổ-đông công ty
Huyền-Thức-Kháng, làm giấy này để giao-quyền cho một vị **CỔ-ĐÔNG** khác là ông
..... thay mặt tôi quyết-định
các khoản trong kỳ đại-hội-đồng thường-niên nhóm ngày 23 Février 1930 tại Huế.
Ngày tháng năm
Ký tên

(1) Giấy mời này có giá trị cho từng người, vậy xin các ngài cổ-
đông đi dự hội, nhớ đem theo, để tiện việc ghi tên vào nhóm

NGHỊ-HỘI Ở PHẬT-QUỐC

Ở Phật-Quốc mỗi quốc hội triệu
áp cả đại biểu các đảng vật (loại
người cũng một thứ động vật),
cho các đảng sinh đều được
đưa ra yêu thỉnh sự. Ông
Ông Hội trưởng rung chuông các
đại biểu đều ngồi nghe yên lặng.
Đứng ở đầu, Gá, Hec, Ngua, Lư-
đều là một cái ăn, xin xi h trực
loại người ra ngoài Phật quốc mà
nhất là nhà giàu có quyền lực
lấy lẽ rằng đồng là động vật trong
trời đất, ai cũng biết đau biết khổ
mà loài người vì sự sung sướng
miếng lấy sức mạnh mà hại giới
chúng ta, ở trong P. ở quốc từ bi,
không nên dùng loài bất nhân tàn bạo
kỷ. Ăn để đưa ra nghị trường biên
quyết, vì trong nghị viện phần nhiều
là bọn ăn thịt ừ ừ lại là tay chân
các nhà tư bản nên ăn ấy bị phủ
quyết, không thông qua được; viện
lẽ rằng trời sinh các vật, đều để
nuôi người, bọn Gá, Hec, Ngua, Lư-
đều là trời sinh ra để cung cấp cho
loài người, nên cái ăn này mà ruồi
cũng không phải là bất nhân.

Lẽ lẽ này tuyên đọc ra, nghị
trường có vẻ huyền ảo; nào Ruồi,
nào Muỗi, nào Chi nào Rận đều ồn
lên như sấm, để khởi các đều thỉnh
cầu của mình. Mục đích của bọn
sưu này là xin cho độc quyền được
tốt màu loài người, nói rằng:
Trời sinh loài người, là loài tối
huyết, để nuôi loài chúng tôi mà
nhất là người mập béo; nay loài
người dám nghịch ý trời cây quyền
lực và trí khôn mà rêu ư khố,
nào che miệng, nào quai, nào đập,
làm cho bọn tôi chết đến ức
vạn. Chiều theo lẽ công, loài
người có đặc quyền ăn thịt súc
vật mà cho chúng tôi có đặc quyền
được tự do nuốt màu người. Ăn ấy
tuyên ra cũng bị phủ quyết, vì đại
biểu loài người tuy không chiếm đa
số trong nghị trường, song có thể
lực lớn, lại các loài khác cũng kính
sợ mà tán đồng theo mấy ông đại
biểu loài người. Đại ý lời bác ăn
rằng: Loài Ruồi Muỗi Chi Rận, dù
người ta làm ở người ta sinh bệnh

truyền nhiễm, là một thứ vật
có hại mà không lợi trong cõi đời;
nên loài người được cái quyền lợi
diệt môn ấy. Nghe đến lời bác ấy
Trần Ngua Chồn Gà, lại ồn lên, xin
để khởi cái án trước mà nghị lại,
nói rằng: Muỗi Ruồi là thứ có hại
vô ích nên khu trừ cũng phải. Chớ
như bọn tôi phải thì cây, phải thì
chữ, phải thì đồng ruộng nơi chốn
trường, lại giữ nhà, gây sớm-
rất có công với loài người,
Giế mà bị loài người độc giết.
nên chúng tôi ở chung với loài
người thì có lẽ nói giống tiêu
diệt hết. Nếu như cái án trước
mà không thì hành thì chúng tôi
phần kháng đến cuối cùng.

Trong lúc tranh biện kịch liệt Cả
Gồm Cua Tranh đấu đường giầy mà phụ
hợp và khởi nghị rằng: Bọn tôi tuy
không công với đời, song có làm đều
giúp cho loài người đau, biến trời
bột nước, cảnh sanh hoạt của chúng
tôi, không dụng chạm gì đến ai, sao
bọn loài người lại xâm phạm đến tự
do của chúng tôi, tất cả cầm búa
lưỡi, giết bao nhiêu sinh mạng mà
cung cho cái sướng khổ nhục của
họ. Tham tàn đến thế, trong nước
Phật có nên dùng loài bạo ngược
ấy sao?

Trong lúc đó, một ông nghị
viên người nói lớn lên rằng: Tôi
kể yếu là môn ăn của kẻ mạnh ấy
là lẽ chung trong cuộc thiên nhiên...
Nói chưa dứt lời, tiếng ồn ào lại
nổi lên; ông chủ tọa sợ làm rối
trật tự, đứng dậy rung chuông giải
tán. Không ít lần thì Phật quốc nói
cuộc cách mạng vô hình, trừ các
loài động vật khác ra, còn loài người
đều bình đẳng.

S. S.

LỢI HẠI CỘC RƯỢU

Một tay lãnh-tự của chủ nghĩa
« Bi-quan », một hôm đi cò động
cho chủ nghĩa, vui chân đi thẳng
xướng xóm chợ em. Sực nhớ ra,
ông vội đứng chân mà lòng lại hồi
lống; ta đến chỉ đây?... Trở lại
ở ngay lại!... Ông xoay mình một
cái mạnh quá thành ra xoay một
vòng tròn, cũng đứng lại hướng cũ
cứ vậy mà bước tới mãi. Càng

bước rảo lại càng nghe inh ỏi càng
dần nhịp phách, riu riu giọng cười
tiếng hát. Ông trở mặt lên nhìn
đi những đứa trẻ thấy mà đau
dớn lòng; hai bên chỉ thấy những
bàn là huân. Thì ra miêu
quay mình lại mạnh quá, tưởng
rằng con đường trở lại, bôn
ra con đường đi. Ông nghĩ:
đây vậy thì ta phải trở lại phần
đầu.....

Rẽ ngay vào một nhà chỉ em ở
về phía tay phải. Kìa, anh lãnh-tự
đang « Lạc - quan » đang nghĩ
ngượng!

Một người huân a, còn một
người « vui » hai người gặp mặt
nhau tại nào khỏi xung đột.

Hai người cùng ngồi vào chiếu
rượu. Lãnh-tự đang Lạc-quan chỉ
vào con châu ảnh (đề rọi) trên
là « Bàn diện » mà bắt có P. cầm
một cái cốc cánh cho thực đáng,
« ơ thực hay. Có P. hăm:

« Đâu bắt tóc rồi quanh năm,
Hăm rằng thì của, 85 lần gì?
Chợt nhìn lại tưởng vật chỉ,
Nhem nhem nhuộm nhuộm khác gì
ma lem.

Nhìn kỹ mà xem.....
Hăm xoay, ông lãnh-tự đang Lạc-
quan về tay dóm dớp mắt khen: hay,
hay lắm. Đứng đi đứng dạo đi. Nay
thường chủ cốc rượu.

Ông lãnh-tự đang Bi-quan cũng
biết anh kia xô mình. Chợt nghe
ngoài đường có tiếng xe bò ừ ừ, kị,
con lợn nằm trên kén ôi-êi. Liền
hỏi có P.: Họ xe lợn đi đâu mà
sớm thế chi?

— Bầm quan, họ cho nó ra chơi
ngoài ba-toa đấy ạ.

— À họ đưa đi giết thịt. Nay chỉ
hăm tức cảnh luôn cho vui.

Có P. hăm:
« Ăn cho béo trực béo tròn.
Đến giờ gần chết vẫn còn không
hay.

Gống đầu nga lạ dường này.
Ở đời ai có như mây vậy không?

Chỉ đùa mà trông!...
Ông lãnh-tự đang « Bi-quan »
cười ha ha mà khen hay!... Nay
thường cho chỉ cốc rượu rồi đây.

Thế là có P. khéo lợi dụng được
bài cái chủ nghĩa xung đột lẫn
nhau, mà lợi hai cốc rượu.

Tô Mò

NƯỚC-MÀM BẮC-ĐẦU của HỘI ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

Cần vốn 15.000.000 - Tổng cục ở Đồng-bởi - Báo buôn và bán ở
Thơ và tiền bạc của các ngài có gửi cho M. TRẦN NHẬT-TÂN ở Huế.

Xin có các ngài rằng:
Ai ở Nhật-Li cũng em,
Xem sao Bắc-Đầu lại xem có Kinh.
Đây là chủ ở Quảng-Bình,
Cơm ngon mâm ngọt có mình với ta.
Mà thật, không có đến ngàn hàng của Nhật-Li tỉnh Quảng-Bình gửi về cho tôi cho,
vậy nên chúng tôi đặt cửa tại Nhật-Li mà chế tạo nước mắm rất tinh khiết; theo các
phương-giao gọi là « **NƯỚC-MÀM BẮC-ĐẦU** ».
Ai ăn gói, ai ăn củ, ai ăn chỉ, ăn như nhà người nhà mà ăn ở nước mắm Bắc-
Đầu vừa thơm vừa ngon.
Các người có chân hội
Đồng lệ thương cục
Đại-lý của hội:
M.M. Bình-tự gọi tên các việc làm tại trường.
Lương-thị Sâm caissier.
Trần nhĩ-Tên thay mặt hội cả trong, ngoài.
Toàn hội Bắc kỳ HUYỀN-THỨC-KHÁNG 70 Rue des Fondeurs Hanoi
Huế: TRẦN-NHẬT-TÂN Báo Gia-Lang Huế.

CHI-ĐIỂM - TOURANE

Xin kính trình quý khách biết rằng ông Lưu - văn - Hòa
không làm Đại-lý cho bán chi-điểm Tourane từ ngày 28
Novembre 1929.

Từ nay thơ từ giao dịch xin các ngài gửi như sau này:

VINH-HƯNG-TƯỜNG

Rue Verdun Tourane

Nay kính cáo

VINH-HƯNG-TƯỜNG - Vinh

CUỘC MỜ SỎ

Của « INSTITUT
DU RADIUM »

(Viện Quang-chất)

Số đầu trúng 12 000\$: 48.001
Số nhì trúng 4000\$: 84.888
Số ba trúng 3000\$: 28.408
4 số sau này trúng 1000\$:
08.142 06.502 52.765 70.504
4 số này trúng 500\$:
34.458, 89.881, 62.835, 08.187

20 số sau này trúng 100\$:
57.515 44.483 48.675 32.354
58.085 07.311 09.657 17.150
43.285 78.875 45.999 58.031
73.014 38.181 48.242 58.775
37.240 60.248 09.120 71.475

40 số sau này trúng 500\$:
33.084 61.026 12.918 46.341
07.689 09.721 72.255 58.612
49.173 20.824 22.037 48.500
04.487 13.946 23.256 48.543
63.783 24.623 26.574 47.691
62.912 37.185 61.709 26.734
17.704 08.885 43.844 32.153
58.194 10.980 38.057 01.981
53.414 79.583 10.320 42.057
31.856 00.831 40.505 12.915

80 số sau này trúng 2500\$:
65.740 21.996 37.167 28.227
76.187 10.344 67.053 06.032
06.556 10.813 34.090 35.286
06.784 50.457 34.750 25.660
53.750 77.904 59.551 53.922
01.681 46.783 69.627 40.213
78.447 36.145 18.026 57.910
50.848 00.285 18.347 18.450
77.954 72.435 30.859 06.503
51.878 55.828 56.968 23.290
36.146 27.254 70.164 31.237
53.253 73.806 40.180 35.299
70.233 76.911 54.489 10.271
33.143 10.971 10.057 03.567
31.360 79.530 24.789 20.921
63.778 45.445 52.737 47.373
34.259 75.853 05.732 31.108
11.211 23.516 77.004 23.628
63.554 35.117 75.360 00.075
33.185 44.138 48.755 72.691

(Theo B. T. V.)

CÁO BẠCH

LIÊN-THÀNH công-ty kính - cáo
cùng các cổ-đồng hay rằng: chiếu
theo quyết-nghị Hội-đồng Quản-
Lý nhóm ngày 23 Décembre 1929
tại P. an-thiết định đến ngày 20
Janvier 1930 tức 21 tháng chạp năm
Kỷ-Ty sẽ khởi sự phát tiền lời
cho các cổ-đồng về khóa 1927 tại
Liên-Thành Saigon, Phan-thiết và
Mũi-né. Vậy có lời báo - cáo để các
cổ-đồng biết, ai cần liên lạc thì
đến đó mà lãnh và xin nhớ phải
đem cổ phiếu theo đúng đồng dấu
« **PHẬT** » (payé).

LIÊN-THÀNH công-ty

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Hội cất tiền làm vốn - một dấu tên cổ-phần - của người Đại-Pháp lập ra
Đại-cuộc ở tỉnh Thượng-Hải (China) 7, Avenue Edouard VII
Vốn của Hội: 65.000 lạng bạc Trung-Hoa (đi bằng một nửa) và 1.000.000 phật-lạng
Đại-pháp (đi bằng một nửa)
Tiền số đến ngày 31 Décembre 1927, Hội có tích được 28.545.000 lạng bạc Trung-Hoa
đặt tại Thượng-Hải

TỔNG-CUỘC LỚN ở ĐÔNG-PHÁP: 25 Rue Gayancier SAIGON - máy số n° 871
HỘI-CUỘC CỎI ở TRUNG-KY và BẮC-KY: 19 Rue Bayard HANOI - máy số n° 686

LỢI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CỎ
Số học sự tích của Hội gửi tới Kho bạc lớn của Nhà Nước ở Saigon.

Muốn bà-liên cho có cái tiền, hoặc để dành cho con gái khi vu-quê,
thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIẢ PHIẾU, NGƯỜI CHỜ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LA

Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ ở TRUNG-KY

TÊN TÊN	ĐANG MIỆU CỎI CHỦ Ở CÁC NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ
Thanh-Hoa	M.M. Bại Trường Lan, Hồng Lô Tự Khanh, hưu trí, 130 Grand'Rue à Thanh Hoa
Vinh - Bành-huy	Lâm quang Nghi, chủ hiệu sách ở Thanh Hóa, rue Maréchal Foch ở Vinh. Thủ cho M. Hoàng-Cúc xin Chết.
Hà-Tĩnh	Vũ công Hòa, Hàng làm việc Kiểm bộ, Es-Insti-tu- teur, chủ nhà Văn-hương ở Hà Tĩnh.
Quảng-Bình	Hồ qui Tăng, Thương-mại ở Donghoai.
Quang-Trí	Thạch Lân, Chủ nhà Khách-sạn hiệu Lion, rue Thạch Lân ở Quảng Trị.
Huế	Tôn Thái Bội, Tư Giáo, ở hiệu chạp bóng Tăng Vinh, rue Paul Bert ở Huế.
Falfo	Trần Bội Bưu, Quang Lộc Tự Khanh, hưu trí ở Falfo
Quang-Ngai	Trương Quang Lý, Chủ nhà Khách-sạn ở Quang-Ngai.

CHUYÊN LA NƯỚC NGƯỜI

Vợ chồng ở nước
văn-minh

Ở nước văn-minh cái gì cũng
văn-minh, cho đến sự kết-hôn cũng
văn-minh. Như ở Nhật-bản buổi
trước thì còn dùng người mai-dong
mà ngày nay các cô các cậu ai
cũng đã chán cho họ tất lưỡi cái
mềm của anh mai-dong mà tự đi lựa
chọn lấy người cùng mình chia
gánh sơn hà. Lại có nhiều cô muốn
kết chồng thì dùng vô-tuyến điện-
thoại để rao khắp cả vòng trời,
cho ai cũng biết cái tài, cái sắc và
cả gia-sắc của mình, và cái người
mình muốn kết chọn để nương thân
đó thì phải được thế nào thế
nào..... Văn-minh thật!

Đó là nói chuyện bên Nhật. Bên
Nhật họ kết hôn để dùng chứng nò
tư bản Mỹ họ ly-hôn lại càng dễ
dàng chứng ấy. Mới rồi có một
tư bản ở Mạc-tây-kha bên Mỹ tên
là « Mexico » đang ở Mỹ ngày
nay vợ chồng muốn ly-hôn thì
không chi để bằng. Nếu vợ chồng
ở xa nhau mà muốn ly-hôn thì chỉ
một cái thơ hay là một bức điện-
tín là đủ. Văn minh thật! mà anh
chúng hay chỉ vợ vào bất-bệnh mà
được cái tư giết xanh của lên
trạm đem đến có cái câu: « Hai
ta hãy dứt vợ/chồng từ đây..... »
thì cũng lấy làm buồn hội thật!

Sự ly-hôn mà dễ dãi dễ dàng như
vậy là cũng vì cái luật bên xứ
Mạc-tây-kha nó quá văn-minh. Vì
dù vợ chồng mà muốn ly-hôn thì
chỉ việc một cái tờ giấy « cái nỏ
của người vợ hay người chồng quá
độc-ác » (la cruauté mentale).
Như người vợ mà muốn đi dự
bầu nhẩy đầm mà người chồng lại
đắc đi xem bắt bọ, thì cũng cho
là cái « nỏ độc-ác » đi. Lấy một
cớ do công ly-hôn được.

Văn-minh đến thế là cũng /
Giang-hề

Cả một áp bị họa lây

(Tia Bắc-Nhật)

Gần đây Chánh-phủ có bắt được
tác phạm chôn giấu nơi ấp Nội-viên,
nên dân cư trong ấp ấy, dân ông,
dân bà, trẻ con đến bị bắt cả; nhà
cửa bị khám xét. Người xưa có câu:
Lửa cháy cửa thành mà họa lây
đến ao cá là thế (城門失火殃及
魚池).

Vụ Nguyễn-Thái-Học

(Tia Phá-Thọ)

Nguyễn-Thái - Học bị án chung
thân về vụ V. N. Q. D. Đ. lần này
truy bắt chưa được, gần đây có
tin đồn rằng mặc dù một người
tòng đảng, bị bắt tại làng Vồng-la
nghe dân dân làng ấy sẽ bị triệt
chưa biết có thực không, sau được
tin sẽ đăng tiếp.

Biết chuyển lại cáo

CÁO-BẠCH

Hội SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TON-
KIN ET DE L'ANNAM (địa địa gia ốc
hội), là một Hội lập theo thể cách Hội
nợc-danh, vốn mười triệu quan tiền Pháp,
mới thành lập tại Hanoi, có lợi kinh các
đồng nhân biết rằng kể từ ngày 22 Juin
Bán-Hội khai-trương tại nhà số 45 phố
Henri Rivière (nhà Hôtel Métropole). Hội-
số cũng ở đây.

Hội giao-dịch bất thấy những việc
hoặc về bất-động-điền, như là mua bán,
đất đai, cầm cố cũng là quản các những
địa địa gia ốc trong toàn hạt các Bắc-kỳ
và các tỉnh phía Bắc Trung-kỳ cho đến
bất-điền-phần của Hán (Tourane).

Chủ quyền giao-dịch mọi việc này, Bán
Hội đã phó thác cho ông LESTERLIN là
nguyên công-đo, nay về tri-ai, mà mấy
năm gần đây cũng đã trải coi qua những
việc địa địa gia ốc trong hạt này. Tuy là ông
thì có quan kỹ-sư hưu-tri LACOLLONGE
đã coi sóc về mọi việc chuyên-môn.

AI CÓ TRẺ EM MẮC PHẢI BỆNH HO NÊN CHÚ Ý ĐẾN

TIÊU-NHI CHÌ-KHÁI THỦY

Thứ thuốc nước này chuyên trị về trẻ con độ vài tháng cho tới 3, 4
tuổi, bất cứ mới ho, hay ho đã lâu, ho ra rãi, ra máu, đờm trắng, vàng,
hoặc ho khan, dùng đến thuốc này, ho nặng đến đau cũng liền thấy
kiến hiệu ngay. Thật là một thứ thuốc cấp cứu trẻ con thần thề yếu
ót trong khi hoạn nạn vậy.

mỗi lọ 0340

Bán được - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc biểu

ĐẠI-QUANG DƯ-ỢC - PHÒNG

46 B' Tổng-dộc-Phương CHOLON - 47 phố hàng đường HANOI

CÁC NGÀI ĐI XA HOẶC Ở NHÀ LÚC NÀO TRONG NGƯỜI
CÓNG NÊN CÓ

DẦU ĐẠI-QUANG

Chuyên trị rức đầu, đau bụng, sốt nóng, sốt rét, ngứa nước, đi rửa,
nón mưa, ngạt mũi, hắt hơi, ngửi lâu đáp xe, say sóng, say gió, ăn uống
không hiệu, gặp bệnh thời-khí bất chãi, lấy dầu này vừa uống vừa xoa
đốt ít lâu thì sẽ khỏi ngay. Thật là một thứ dầu rất hay không đâu bì
kịp.

Nguyên-giá mỗi lọ 0328

Hiện giờ bán giảm giá là 0320



